

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÀU BÀNG
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2020/HSST
Ngày 26-8-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÀU BÀNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hòa.

Ông Dương Thành Công.

- Thư ký phiên tòa: Ông Kiều Vĩnh Phong, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bầu Bàng, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bầu Bàng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Thái Hoàng Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bầu Bàng, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2020/TLST-HS ngày 18 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2020/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 21/2020/HSST-QĐ ngày 31 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Trần Quốc H, sinh năm 1987 tại Khánh Hòa; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn A, xã C, huyện E, tỉnh Khánh Hòa; nơi tạm trú: khu phố F, phường G, thị xã I, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: tài xế; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần C và bà Nguyễn Thị Bích T; có vợ là Nguyễn Thị Kim T và 01 con; tiền án: ngày 25 tháng 11 năm 2019, bị Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 (hai) năm cải tạo không giam giữ và phạt bổ sung số tiền 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng) về tội “Đánh bạc” theo Bản án số 221/2019/HSST ngày 25 tháng 11 năm 2019; tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20 tháng 3 năm 2020 đến ngày 18 tháng 6 năm 2020; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Chí D, sinh năm 1983; nơi cư trú: ấp Z, xã Y, huyện X, tỉnh Bạc Liêu, vắng mặt.

2. Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1975; nơi cư trú: khu phố W, phường V, thị xã I, tỉnh Bình Dương; có mặt.

3. Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1980; nơi cư trú: thôn S, xã R, huyện O, tỉnh Bình Định; có mặt.

- *Người làm chứng:* Bà Dương Thị M, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 28 tháng 12 năm 2019, Trần Quốc H, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn T và Nguyễn Chí D đến quán cà phê không tên của bà Dương Thị M thuộc ấp N, xã M, huyện B, tỉnh Bình Dương uống cà phê.

Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, Trần Quốc H, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn T và Nguyễn Chí D cùng rủ nhau đánh bạc với hình thức chơi bài “Mậu Binh” thắng thua bằng tiền. Cách thức đánh bạc cụ thể như sau: sử dụng bộ bài tây 52 lá, chia đều cho 04 người chơi mỗi người 13 lá, người chơi xếp bài thành 03 chi, chi 01 có 05 lá, chi 02 có 05 lá, chi 03 có 03 lá. Sau khi xếp bài xong thì từng người chơi so bài theo từng chi với 03 người còn lại để phân định thắng thua. Thắng 03 chi hoặc thắng 02 chi, thua 01 chi thì thắng cả ván, nếu thắng 01 chi, thua 01 chi và hòa 01 chi thì hòa. Người thắng sẽ ăn tiền cược của người thua. Trần Quốc H, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn T và Nguyễn Chí D thống nhất mỗi người sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc, đánh bạc đến 12 giờ cùng ngày hoặc có người thua hết số tiền 500.000 đồng thì nghỉ và số tiền cược mỗi ván là 50.000 đồng. Khoảng 12 giờ cùng ngày, Công an xã Long Nguyên kiểm tra, bắt quả tang Trần Quốc H, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn T và Nguyễn Chí D đang thực hiện hành vi đánh bạc.

Vật chứng thu giữ gồm: thu giữ trên chiếu bạc số tiền 1.600.000 đồng; 01 bộ bài tây đã qua sử dụng; thu giữ trong người các đối tượng: Nguyễn Văn Đ số tiền 1.950.000 đồng, Nguyễn Chí D số tiền 2.420.000 đồng, Trần Quốc H số tiền 1.259.000 đồng, Nguyễn Văn T số tiền 4.329.000 đồng. Vụ việc được chuyển cho Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Bàu Bàng xử lý theo thẩm quyền.

Tại Cơ quan điều tra Công an huyện Bàu Bàng, Trần Quốc H, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn T và Nguyễn Chí D khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc của mình, lời khai của Trần Quốc H, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn T và Nguyễn Chí D phù hợp với các tài liệu, chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án xác định: Trần Quốc H mang theo số tiền 1.759.000 đồng, sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc; số tiền còn lại 1.259.000 đồng dùng để mua dầu, khi bị bắt Trần Quốc H thua 50.000 đồng; Nguyễn Văn Đ mang theo số tiền 2.050.000 đồng, sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc, số tiền còn lại 1.550.000 đồng dùng để mua dầu, khi bị bắt Nguyễn Văn Đ không thắng, không thua; Nguyễn Chí D mang theo số tiền 2.920.000 đồng, sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc, số tiền còn lại 2.420.000 đồng dùng để mua dầu, khi bị bắt Nguyễn Chí D thắng 150.000 đồng; Nguyễn Văn T mang theo số tiền 4.829.000 đồng, sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc, số tiền còn lại 4.329.000 đồng dùng để mua dầu, khi bị bắt Nguyễn Văn T thua 100.000 đồng.

Đối với hành vi đánh bạc của Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn T, Nguyễn Chí D không đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên Công an huyện Bàu Bàng ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn T và Nguyễn Chí D về hành vi đánh bạc.

Đối với bà Dương Thị M là chủ quán cà phê, khi Trần Quốc H, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn T và Nguyễn Chí D thực hiện hành vi đánh bạc tại quán cà phê, bà Dương Thị M đã nhắc nhở, không cho Trần Quốc H, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn T và Nguyễn Chí D đánh bạc, bà Dương Thị M đã trình báo sự việc lên Công an xã Long Nguyên nên Công an huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương không xử lý bà Dương Thị M.

Tại bản Cáo trạng số: 34/CT - VKSBB ngày 17 tháng 6 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Trần Quốc H về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh như Cáo trạng đã truy tố và xác định:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là lao động duy nhất trong gia đình. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Trần Quốc H mức hình phạt tiền từ 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu đồng) đến 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng).

Về xử lý vật chứng: Ngày 04 tháng 5 năm 2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng ra Quyết định xử lý vật chứng: Trả cho Nguyễn Văn Đ số tiền 1.550.000 đồng; trả cho Nguyễn Văn T số tiền 4.329.000 đồng; trả cho Nguyễn Chí D số tiền 2.420.000 đồng.

Đối với 01 (một) bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng bị cáo dùng làm công cụ để thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 2.000.000 đồng là tiền bị cáo Trần Quốc H và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn T, Nguyễn Chí D dùng để đánh bạc nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

Tại phiên tòa: bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng truy tố; Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án: bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bàu Bàng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Do vậy, đã có đủ cơ sở xác định: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 28 tháng 12 năm 2019 tại quán cà phê không tên thuộc ấp N, xã M, huyện B, tỉnh Bình Dương bị cáo Trần Quốc H và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn T, Nguyễn Chí D đánh bài “Mậu Binh” thắng thua bằng tiền. Tổng số tiền sử dụng đánh bạc là 2.000.000 đồng (hai triệu đồng). Bị cáo Trần Quốc H có 01 tiền án về tội “Đánh bạc” theo Bản án số 221/2019/HSST ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương chưa được xóa án tích nhưng bị cáo lại thực hiện hành vi đánh bạc với số tiền dùng đánh bạc là 2.000.0000 đồng (hai triệu đồng). Do đó, hành vi đánh bạc của bị cáo Trần Quốc H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được Nhà nước nghiêm cấm việc đánh bạc trái phép dưới mọi hình thức nhưng vì động cơ tư lợi mà bị cáo đã bất chấp pháp luật, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: sau khi phạm tội bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của bị cáo; bị cáo là lao động duy nhất trong gia đình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tuy nhiên, số tiền bị cáo dùng để đánh bạc không lớn, hành vi đánh bạc mang tính chất nhỏ lẻ, tự phát, việc bị cáo phạm tội chỉ xuất phát từ lòng tham nhất thời. Ngoài hành vi đánh bạc thì trong quá trình sinh sống tại địa phương bị cáo vẫn chấp hành đầy đủ nghĩa vụ của công dân nên không cần áp dụng hình phạt tù mà chỉ áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo để bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của Nhà nước, an tâm cải tạo trở thành người có ích cho xã hội.

[6] Mức hình phạt theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Đối với hành vi đánh bạc của Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn T và Nguyễn Chí D không đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên Công an huyện Bàu Bàng ra Quyết định xử phạt hành chính đối với Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn T và Nguyễn Chí D về hành vi đánh bạc là phù hợp.

Đối với bà Dương Thị M là chủ quán cà phê, khi Trần Quốc H, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn T và Nguyễn Chí D thực hiện hành vi đánh bạc tại quán cà phê, bà Dương Thị M đã nhắc nhở, không cho Trần Quốc H, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn T và Nguyễn Chí D đánh bạc, bà Dương Thị M đã trình báo sự việc lên Công an xã Long Nguyên nên Công an huyện Bàu Bàng không xử lý bà Dương Thị M là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng:

Ngày 04 tháng 5 năm 2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng ra Quyết định xử lý vật chứng: trả cho Nguyễn Văn Đ số tiền 1.550.000 đồng; trả cho Nguyễn Văn T số tiền 4.329.000 đồng; trả cho Nguyễn Chí D số tiền 2.420.000 đồng là phù hợp.

Đối với 01 (một) bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng là công cụ dùng vào việc phạm tội và không có giá trị nên Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy theo quy định tại các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với số tiền 2.000.000 đồng là tiền dùng để đánh bạc nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Các điểm a, b và c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Trần Quốc H phạm tội “Đánh bạc”. Xử phạt bị cáo Trần Quốc H số tiền 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng).

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ bài tây 52 (năm mươi hai) lá đã qua sử dụng.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng đồng).

(Thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17 tháng 6 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương và Chứng từ giao dịch giấy nộp tiền ngày 17 tháng 6 năm 2020).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Trần Quốc H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tòa tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bàu Bàng;
- Chi cục THADS huyện Bàu Bàng;
- Công an huyện Bàu Bàng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Minh Thảo